



BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHUYẾN NGHỊ 13/05/2021

Tổng quan thị trường	HSX	HNX
Giá trị đóng cửa	1.261,99	287,03
Thay đổi (%)	0,56%	1,66%
KLGD (triệu CP)	711,52	127,68
GTGD (tỷ VNĐ)	21.627,42	2.765,90
Số CP tăng giá	163	96
Số Cp đứng giá	43	62
Số Cp giảm giá	254	116

Chỉ số tài chính	HSX	HNX
PB (lần)	2,58	1,64
PE (lần)	17,23	15,88
Hệ số Beta	1,02	0,95
ROE (%)	15,77%	20,31%
ROA (%)	5,93%	8,06%

Giao dịch thỏa thuận	HSX	HNX
Khôi lượng (triệu CP)	31,15	08,83
GTGD (tỷ VNĐ)	1.337,41	174,74

Giao dịch NĐT NN	HOSE	HNX
Giá trị mua (tỷ VNĐ)	962,41	18,43
Giá trị bán (tỷ VNĐ)	2.116,51	25,60
GTGD ròng (tỷ VNĐ)	1.154,10	7,17
Tổng GTGD (tỷ VNĐ)	1.161,27	

Chỉ số HDTL	Đóng cửa	+/-
VN30-Index	1.370,18	09,99
VN30F2105	1.363,90	18,20
VN30F2106	1.360,00	18,00
VN30F2109	1.352,00	08,50
VN30F2112	1.350,00	18,90

Thị trường thế giới	Đóng cửa	(%)
DJI *	35.598,66	1,99%
S&P 500 *	4.062,88	2,15%
DAX *	15.150,22	0,20%
FTSE 100 *	7.004,63	0,82%
Nikkei 225	27.448,01	2,49%
Hang Seng	27.715,37	1,67%

* Các chỉ số lấy giá trị phiên liền trước

KHÔNG THỂ MỘT MÌNH MỘT CHỢ

Diễn biến thị trường:

Diễn biến kém tích cực của thị trường thế giới đêm qua và sáng nay, mà nguyên nhân đến từ chỉ số lạm phát của Mỹ tăng đột biến đã tác động ít nhiều tới tâm lý giới đầu tư trong nước khiến VN-Index giảm điểm trong ít phút đầu mở cửa. Mặc dù vậy, cũng xuất sắc như hai phiên giao dịch gần đây, chỉ số không giảm sâu mà được lực cầu kéo lên nhiều lần trên mốc tham chiếu. Trong suốt thời gian của phiên giao dịch chứng kiến cuộc chiến cực kỳ cam go của bên mua và bên bán. Một bên vẫn lạc quan vào xu hướng của thị trường và bên còn lại thì lo ngại ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô bên ngoài sẽ tác động không ít thì nhiều đến thị trường. Điều này đã đẩy chỉ số VN-Index đảo chiều chóng mặt quanh mốc tham chiếu. Phải đợi đến cuối phiên chiều, cuộc chiến mới thực sự ngã ngũ khi áp lực bán tăng mạnh. Khoảng 30 phút cuối phiên, nhà đầu tư không còn thấy VN-Index một lần nào mang sắc xanh nữa, chỉ số khép lại phiên giao dịch trong sắc đỏ. Kết phiên ngày 13/05, VN-Index giảm 7,10 điểm xuống mốc 1.261,99 điểm.

Sắc đỏ lan tỏa toàn thị trường với 254 mã giảm giá. Khắp các nhóm ngành đều chung một màu đỏ rực. Mặc dù rất nỗ lực nâng đỡ thị trường trong phiên sáng, song nhóm ngân hàng và chứng khoán đã không thể trụ lại được trong sắc xanh cho đến cuối phiên mà nhiều cổ phiếu đã quay đầu giảm điểm. Điểm tích cực là vẫn còn nhiều cái tên của 2 nhóm ngành này kết phiên với mức tăng mạnh, tiêu biểu như SHB dư mua trần hàng triệu cổ phiếu, EIB cũng gần chạm trần trong khi đó FTS, HCM của nhóm chứng khoán cũng tăng rất ấn tượng. Nhóm VNMID và VNSML đã chấm dứt mạch tăng 3 phiên liên tiếp, hôm nay hai chỉ số này giảm nhẹ 0,3% và 0,1%.

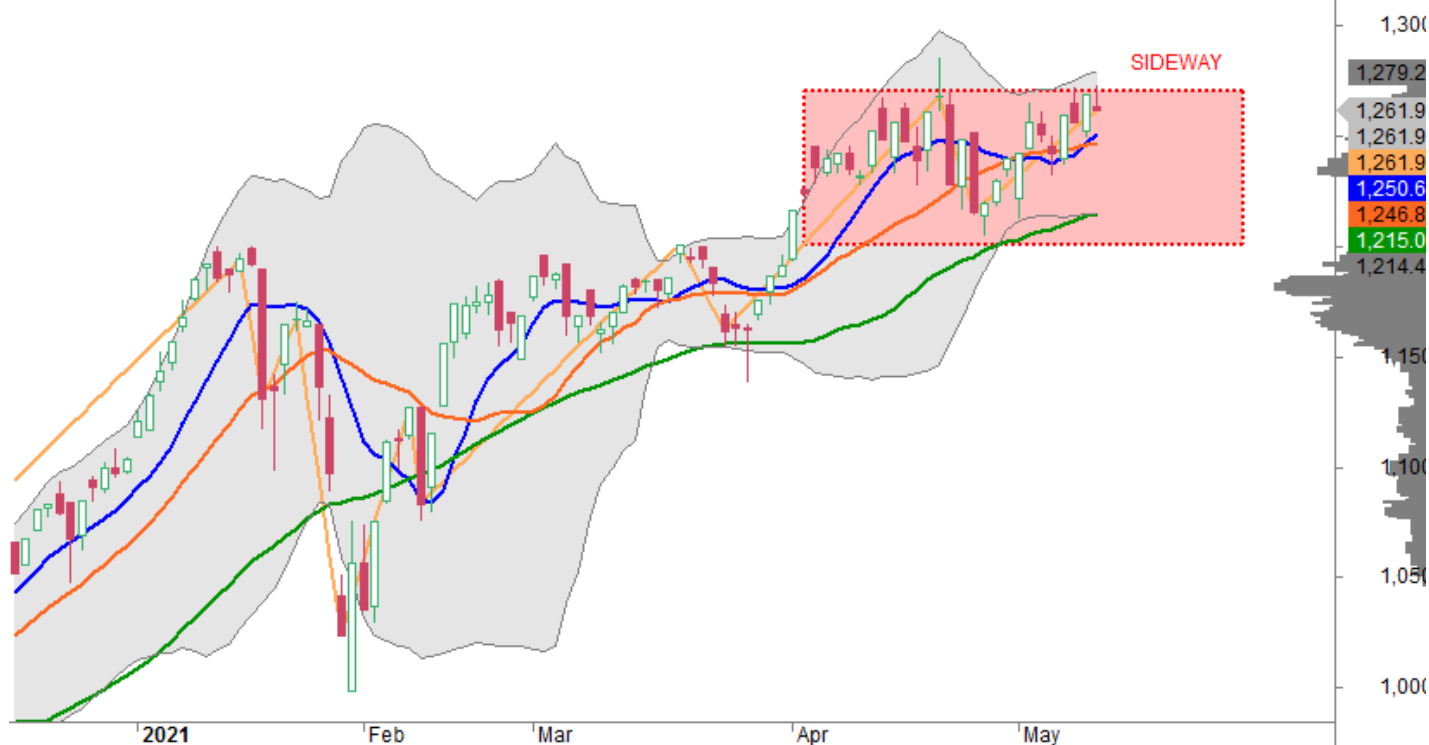
Mặc dù thị trường cực kỳ biến động những phiên gần đây như thanh khoản vẫn đang duy trì ổn định ở mức trên 20 nghìn tỷ mỗi phiên. Hôm nay, đã có 711,52 triệu cổ phiếu được giao dịch trên HSX tương ứng với giá trị 21.627 tỷ. Một trong những tác nhân khiến thị trường giảm điểm đó là sức ép cực kỳ lớn của các nhà đầu tư nước ngoài. Họ bán ròng đến hơn 1.161 tỷ trên cả hai sàn, trong đó tập trung nhiều nhất vào các cổ phiếu như CTG (-397,59 tỷ), HPG (-230,32 tỷ) và NVL (-129,61 tỷ).

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ:

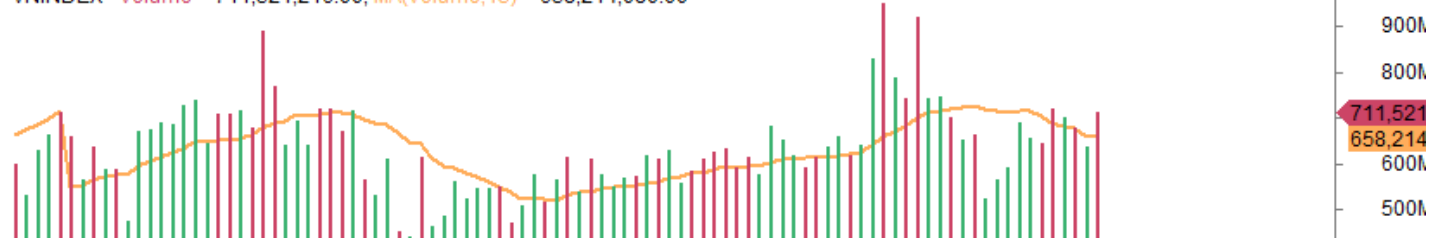
Nỗi lo của giới tài chính đã trở thành hiện thực, dữ liệu CPI mới nhất cho thấy mức lạm phát của Mỹ đã tăng đột biến lên mức cao nhất từ năm 2008. Điều này đã kích hoạt làn sóng bán tháo trên thị trường chứng khoán trên toàn cầu những phiên gần đây, khi giới đầu tư cho rằng FED sẽ khó giữ chính sách tiền tệ nới lỏng để kiểm soát lạm phát. Mặc dù trải qua hai phiên giao dịch xuất sắc khi điểm số VN-Index không bị ảnh hưởng nhiều, song phiên giao dịch ngày hôm nay cho thấy thị trường khó có thể đi ngược với xu hướng của thị trường chứng khoán toàn cầu. Trong khi các nhà đầu tư trong nước vẫn đang vô cùng lạc quan thì khối ngoại đang ngày một gây sức ép lớn hơn bằng việc gia tăng vị thế bán ròng. Với diễn biến hiện tại, chúng tôi vẫn duy trì quan điểm trung lập về xu hướng ngắn hạn của thị trường. Khuyến nghị của chúng tôi vẫn là chỉ nên giải ngân trong tỷ trọng nhỏ hoặc vừa, hạn chế sử dụng margin và chờ đợi tín hiệu mới của thị trường để gia tăng tỷ trọng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CHUYÊN SÂU VNINDEX

VNINDEX - Daily 5/13/2021 Open 1262.98, Hi 1273.49, Lo 1261.99, Close 1261.99 (-0.6%) BBT_{Top}(Close,20,2.2) = 1,279.29, BBT_{Bot}(Close,21



VNINDEX - Volume = 711,521,216.00, MA(Volume,15) = 658,214,080.00



Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo ngắn hạn	Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo Trung hạn
Stochastic	TÍCH CỰC	MACD	TÍCH CỰC
Volume	TÍCH CỰC	MA20	TÍCH CỰC
MA Ngắn hạn	TÍCH CỰC	MA50	TÍCH CỰC
Trend Ngắn hạn	TRUNG LẬP	Trend Trung hạn	TÍCH CỰC

Phân tích kỹ thuật:

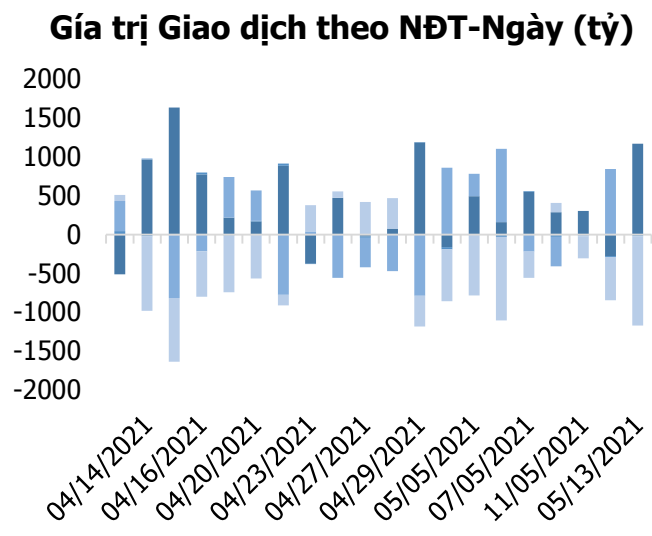
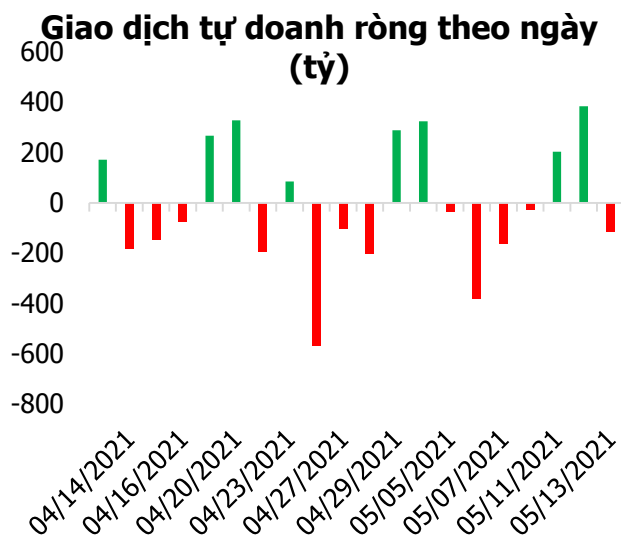
Lần thứ 3 mốc kháng cự 1.270 phát huy sức mạnh khiến VN-Index gặp khó trong việc tăng điểm. Thậm chí việc cây nến Gravestone Doji xuất hiện sau một đà tăng là tương đối xấu, cho thấy sự giằng co giữa bên mua và bên bán nhưng bên bán đang là bên tạm thời dành chiến thắng.

Các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang ủng hộ xu hướng tăng của cổ phiếu. Dù đứng trước cơ hội vượt 1.270 để xác nhận xu hướng tăng xong phiên hôm nay chỉ số đã chưa thể làm được điều này. Nhận định về xu hướng sideways trong vùng giá 1.200 - 1.270 điểm của VN-Index của chúng tôi vẫn được duy trì. Xu hướng mới chỉ được xác nhận khi VN-index vượt qua được kênh giá trên hoặc kênh giá dưới của vùng giá này.

GIAO DỊCH NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỦ SỐ ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Giao dịch tự doanh ròng – Ngày

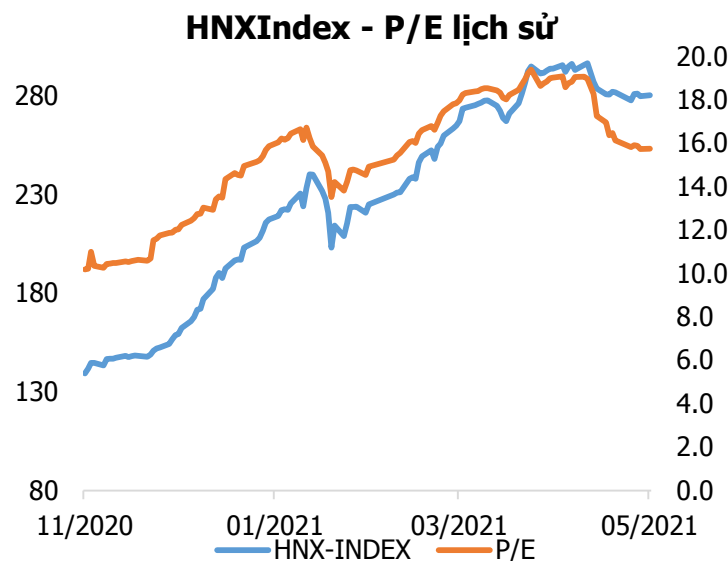
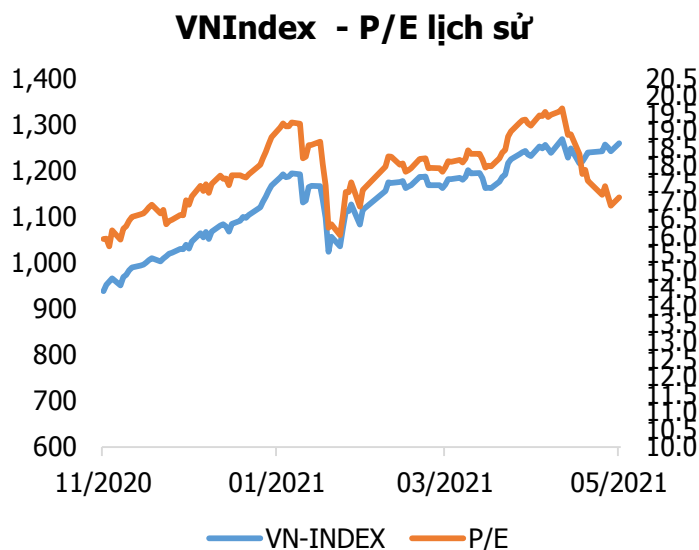
Giá trị giao dịch ròng của nhà đầu tư - Ngày



■ Cá Nhân trong nước ■ Cá nhân nước ngoài
■ Tổ chức trong nước ■ Tổ chức nước ngoài

Vn-index – P/E lịch sử

Hn-index – P/E lịch sử



TOP MUA TỰ DOANH

TOP BÁN TỰ DOANH

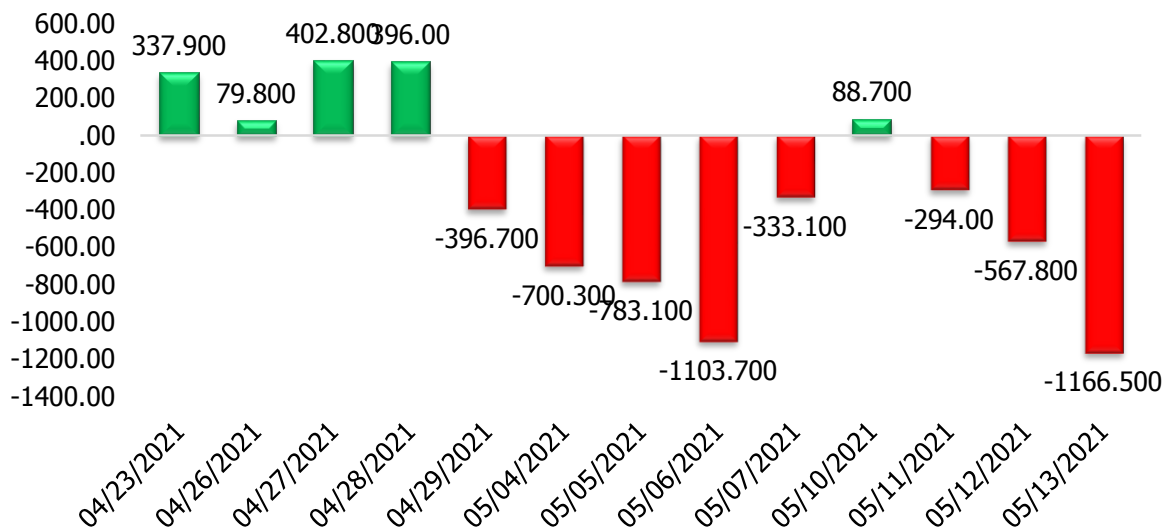
Top mua ròng		
Mã CP	Khối lượng	Giá trị (Tỷ đồng)
STB	-364,000	26.41
TCB	-520,500	17.18
E1VFN30	529,600	12.22
FUEVFN30	248,900	5.62
KBC	-200	4.47

Top bán ròng		
Mã CP	Khối lượng	Giá trị (Tỷ đồng)
MWG	-129,900	-25.63
TCB	-520,500	-24.99
MSB	-513,900	-24.98
ACB	-138,300	-18.14
CTG	585,259	-11.83

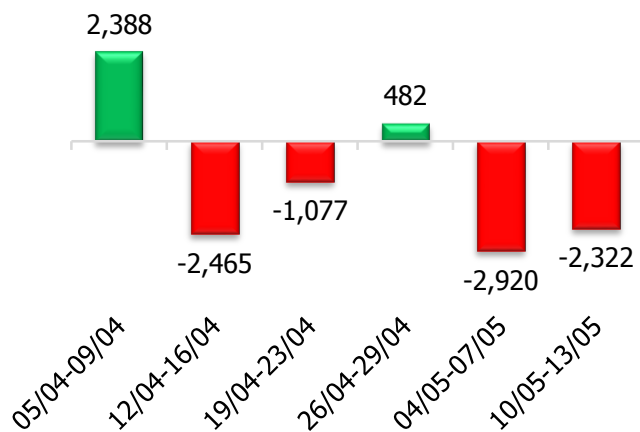
(Nguồn: Fiinpro, CSI tổng hợp và tính toán)

GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

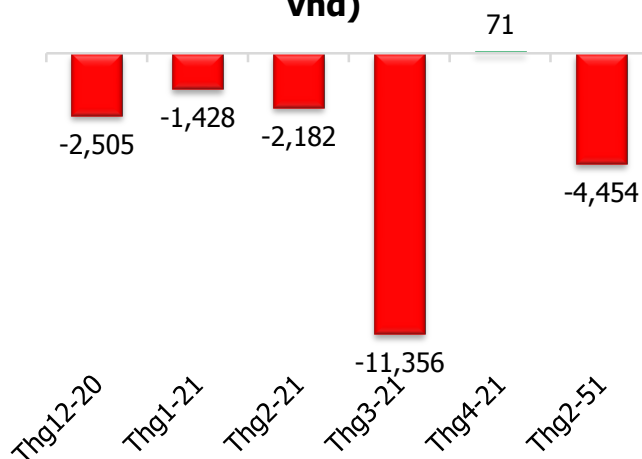
Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 12 phiên gần nhất (tỷ vnd)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tuần gần nhất (tỷ vnd)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tháng gần nhất (tỷ vnd)



HOSE TOP MUA-BÁN RÒNG

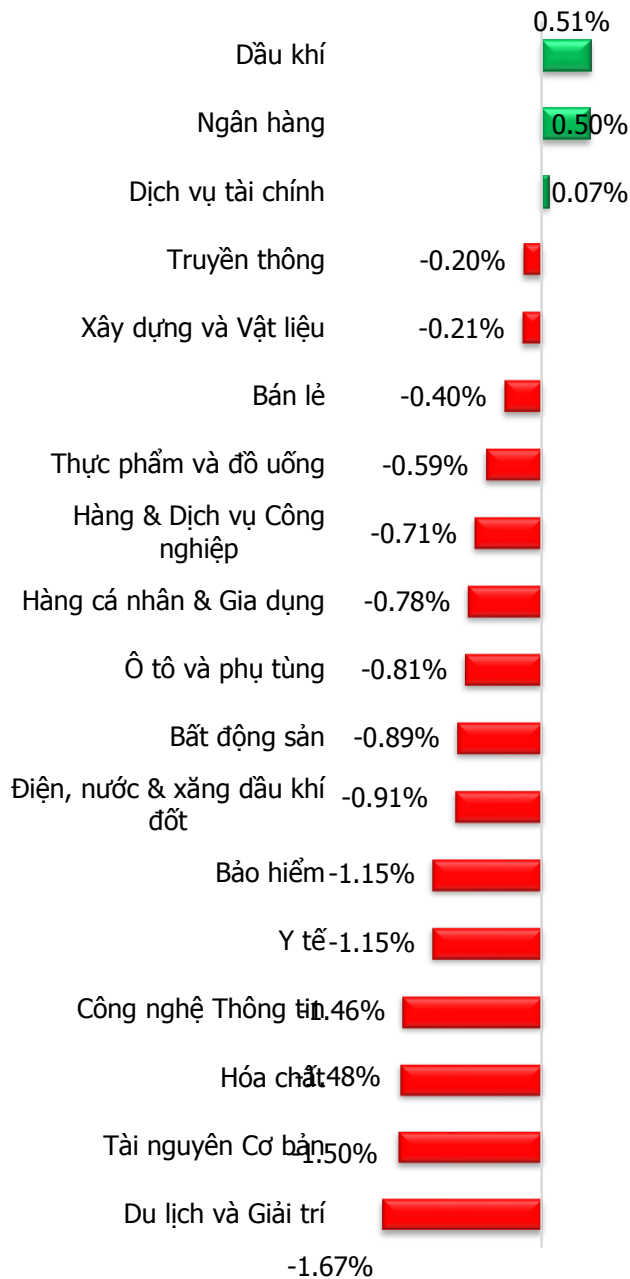
Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
HCM	33.86	CTG	-395.55
VNM	25.79	HPG	-231.01
VHM	15.01	NVL	-129.82
VPB	11.65	VJC	-82.04
PVT	8.02	MBB	-62.46

HNX TOP MUA-BÁN RÒNG

Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
VCS	8.28	VND	-9.22
NTP	3.14	PAN	-7.35
SCI	0.82	IDJ	-1.52
TIG	0.51	PVC	-1.40
MCF	0.34	BII	-0.75

NHÓM NGÀNH

Biến động giá theo ngành



Giá trị giao dịch theo ngành (tỷ đồng)



(Nguồn: Fiinpro)

NHÓM CÁC CỔ PHIẾU CÓ GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
DXV	4,600	300	6.98%	11,600
NHA	31,450	2,050	6.97%	113,400
DTL	23,900	1,550	6.94%	22,900
SGR	29,300	1,900	6.93%	45,900
AAT	19,350	1,250	6.91%	1,265,900

HNX TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
MPT	2,200	200	10.00%	289,300
TFC	7,700	700	10.00%	18,200
VTH	8,800	800	10.00%	100
THS	32,200	2,900	9.90%	900
CAN	39,000	3,500	9.86%	610

HOSE TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
PMG	25,400	-1,900	-6.96%	7,200
FUCVREIT	18,950	-1,400	-6.88%	2,200
VID	11,100	-800	-6.72%	38,000
TMT	8,820	-630	-6.67%	101,400
VPS	15,500	-1,100	-6.63%	107,900

HNX TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
LBE	21,600	-2,400	-10.00%	2,817
PPE	13,900	-1,500	-9.74%	21,200
CTC	5,600	-600	-9.68%	267,700
PIA	27,100	-2,900	-9.67%	100
ECI	22,000	-2,100	-8.71%	1,000

HOSE TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
ROS	7,300	260	3.69%	35,225,600
CTG	46,500	1,500	3.33%	34,020,000
MBB	32,950	-250	-0.75%	26,896,800
LPB	22,900	700	3.15%	22,137,800
SSI	35,050	250	0.72%	20,974,300

HNX TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SHB	26,000	2,300	9.70%	28,471,876
SHS	29,800	-100	-0.33%	9,479,464
PVS	21,700	-500	-2.25%	7,802,931
ART	10,100	100	1.00%	5,432,134
MBS	27,000	500	1.89%	3,743,814

HOSE TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
STB	26,300	-50	-0.19%	47,105,300
ROS	7,300	260	3.69%	35,225,600
CTG	46,500	1,500	3.33%	34,020,000
MBB	32,950	-250	-0.75%	26,896,800
VPB	65,100	1,100	1.72%	25,718,500

HNX TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SHB	26,000	2,300	9.70%	28,471,876
SHS	29,800	-100	-0.33%	9,479,464
NVB	16,800	0	0.00%	7,851,754
PVS	21,700	-500	-2.25%	7,802,931
KLF	5,200	-100	-1.89%	5,638,340

(Nguồn: Fiiopro, CSI tổng hợp và tính toán)

DANH MỤC VN30:

STT	Ma CP	Vốn hóa	Gía trị sổ sách	EPS	ROA	ROE	P/E	P/B	KLGDĐQ 6T	Gía hiện tại	Tăng/giảm 12T
		tỷ vnd	vnd	vnd	%	%	lần	lần	cổ phiếu	ngàn vnd	%
1	BID	169,327	19,649	2,083	0.5%	9.2%	20.22	2.14	2,613,373	42,650	12.50%
2	BVH	41,570	27,592	2,552	1.1%	7.6%	21.94	2.03	1,025,851	56,800	15.72%
3	CTG	164,574	24,503	4,761	1.1%	16.9%	9.28	1.80	11,978,327	45,000	110.82%
4	FPT	67,233	21,150	4,713	9.4%	20.0%	18.08	4.03	3,033,316	85,400	87.84%
5	GAS	163,260	26,379	3,923	12.5%	15.9%	21.74	3.23	1,099,877	86,400	23.81%
6	HDB	47,813	15,428	3,089	1.7%	20.6%	9.71	1.94	5,627,810	30,200	119.52%
7	HPG	205,424	19,933	5,472	11.5%	25.1%	11.33	3.11	23,727,623	62,700	224.06%
8	KDH	20,564	14,911	2,157	8.5%	14.6%	17.06	2.47	2,558,132	37,100	76.34%
9	MBB	91,519	18,372	3,635	1.9%	19.1%	8.99	1.78	18,484,586	33,200	121.97%
10	MSN	119,230	13,768	1,279	1.2%	3.2%	79.37	7.00	2,513,663	104,000	100.00%
11	MWG	65,372	35,834	9,030	8.9%	28.4%	15.23	3.84	1,416,283	139,500	69.81%
12	NVL	138,100	29,464	4,194	3.3%	13.9%	30.64	4.36	3,700,954	130,000	149.47%
13	PDR	33,831	10,936	2,698	8.3%	25.5%	25.76	6.35	3,749,946	72,600	303.15%
14	PLX	65,922	18,856	2,913	1.6%	4.0%	18.20	2.81	1,621,469	53,300	19.27%
15	PNJ	21,372	25,303	5,198	12.5%	21.8%	18.08	3.72	904,013	95,800	52.77%
16	POW	28,805	12,330	965	4.3%	7.8%	12.75	1.00	13,568,484	12,450	23.44%
17	REE	16,967	38,402	5,771	8.1%	14.0%	9.51	1.43	763,460	55,300	76.68%
18	SBT	12,871	12,748	1,073	3.1%	7.0%	18.79	1.58	4,213,721	21,450	52.73%
19	SSI	22,089	17,626	2,777	4.0%	13.1%	12.31	1.94	12,170,931	34,800	160.69%
20	STB	44,460	16,485	1,495	0.6%	9.6%	16.48	1.50	31,480,229	26,350	171.65%
21	TCB	164,731	22,406	4,074	3.1%	18.4%	11.54	2.10	17,489,464	49,250	139.08%
22	TCH	8,275	14,497	2,558	9.5%	14.2%	8.64	1.52	7,823,164	22,300	0.57%
23	TPB	31,981	17,399	3,770	1.9%	23.5%	8.22	1.78	4,787,802	31,950	94.69%
24	VCB	363,099	27,210	5,708	1.5%	21.1%	17.15	3.60	1,468,118	97,300	29.75%
25	VHM	322,372	27,693	8,023	13.3%	35.6%	12.21	3.54	3,694,946	97,700	32.93%
26	VIC	443,098	24,022	1,969	1.3%	4.3%	66.53	5.45	1,938,352	129,800	33.81%
27	VJC	64,452	27,013	2,256	0.2%	0.5%	52.75	4.41	1,021,623	119,000	1.36%
28	VNM	190,604	14,992	5,221	23.8%	35.0%	17.47	6.08	3,476,045	91,800	0.45%
29	VPB	154,649	22,811	4,627	2.6%	21.9%	13.62	2.76	9,856,852	64,000	166.11%
30	VRE	70,442	13,239	1,175	6.3%	8.5%	26.38	2.34	6,972,231	31,200	23.56%

(Nguồn: Fiiopro, CSI tổng hợp và tính toán)

LIÊN HỆ TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI: csi.research@vncsi.com.vn

Người thực hiện: Lê Văn Thành

Chuyên viên phân tích bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: thanhlv@vncsi.com.vn

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI

Đỗ Bảo Ngọc

Phó Tổng giám đốc & Giám đốc trung tâm nghiên cứu

Email: ngocdb@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Lê Văn Thành

Chuyên viên phân tích

Email: thanhlv@vncsi.com.vn

Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Chuyên viên Tiếng Trung

Email: huongntq@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp

Đinh Hồng Hà

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: hadh@vncsi.com.vn

Vũ Thùy Dương

Chuyên viên phân tích

Email: duongvt@vncsi.com.vn

Nguyễn Phương Linh

Chuyên viên phân tích

Email: linhnp@vncsi.com.vn

Hệ Thống Khuyến Nghị: Hệ thống khuyến nghị của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI) được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá,

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại
MUA	$\geq 20\%$
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến - 20%
BÁN	$\leq -20\%$

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI), Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và CSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của CSI, Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của CSI.

TRỤ SỞ CSI

Tầng 11 Tòa Nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

ĐT: + 84 24 3926 0099 Webiste: <https://www.vncsi.com.vn/>